TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/DS-PT
Ngày: 30/7/2020
V/v *Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Bà Lê Thị Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Phương Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2020/TLPT-DS ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc "*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản"*

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2020/QĐ-PT ngày 15/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Công ty TNHH C– Thôn TT, xã TV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng

Trụ sở: Thị trấn ĐV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang K, chức vụ: Chi cục trưởng.

Người kháng cáo: Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng – bị đơn.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Đào Thị T trình bày: Năm 2005, thông qua phương tiện thông tin đại chúng, bà được biết Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng đang thông báo bán tài sản là quyền sử dụng đất tại xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Đây là tài sản do Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH kê biên, xử lý để đảm bảo thi hành án. Do vậy bà đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá.

Ngày 17/10/2005, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức bán đấu giá ngôi nhà và quyền sử dụng đất của vợ chồng ông Vương Đình K, bà Vương Thị L ở thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Bà đã mua trúng đấu giá tài sản với giá là 58.530.000đ và thanh toán đủ số tiền này tại Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/11/2005. Tuy nhiên cơ quan thi hành án không giao được tài sản cho bà theo đúng nội dung hợp đồng đã ký kết.

Do có tranh chấp liên quan đến kết quả bán đấu giá tài sản và có đơn khởi kiện. Vì vậy, tại Bản án số 18/2019/DS-PT ngày 27/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên hủy kết quả bán đấu giá tài sản ngày 17/10/2005 đối với tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 5.530m^2 thuộc thửa số 125, 201 tờ bản đồ số 05 bộ bản đồ địa chính xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, cùng toàn bộ tài sản trên đất. Đồng thời, xác định lỗi dẫn đến kết quả bán đấu giá tài sản bị hủy thuộc về Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH.

Việc hủy kết quả bán đấu giá làm ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của bà, do đó bà đã gửi văn bản yêu cầu bồi thường thiệt hại đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH để yêu cầu bồi thường theo luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước 2017.

Cơ quan Thi hành án dân sự huyện LH đã thụ lý hồ sơ của bà và trực tiếp thương lượng việc bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên việc thương lượng không thành do hai bên không thống nhất được số tiền bồi thường.

Đến nay, các bên không thể tự thương lượng thỏa thuận với nhau, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH phải bồi thường cho bà giá trị quyền sử dụng đất

thửa 201, 125 tờ bản đồ 05 xã Tân Hà, huyện Lâm Hà theo giá trị thị trường theo chứng thư thẩm định giá của Công ty cổ phần thẩm định giá Đồng Nai. Đối với số tiền bà mua trúng đấu giá bà đã được nhận lại theo Bản án của Tòa án là 58.530.000đ thì bà đồng ý trừ vào tiền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự phải bồi thường cho bà. Đối với giá trị tài sản trên đất thì bà không có yêu cầu gì. Ngoài ra, bà T không yêu cầu gì thêm.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH ông Nguyễn Quang K trình bày: Vào ngày 20/01/2005, Chi cục thi hành án dân sự huyện LH đã tổ chức cưỡng chế bằng biện pháp kê biên, định giá tài sản của vợ chồng ông Vương Đình K, bà Vương Thị L để đảm bảo thi hành án. Tài sản kê biên gồm: Diện tích 5.530m^2 đất thuộc thửa số 201 và 125 tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng cùng toàn bộ tài sản trên đất. Cùng ngày kê biên, chấp hành viên đã tiến hành định giá tài sản để làm cơ sở bán đấu giá.

Trên cơ sở Hợp đồng ủy quyền số 29/HĐ-UQ ngày 14/7/2005 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện LH với Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng; ngày 17/10/2005, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức bán đấu giá tài sản là ngôi nhà cùng diện tích đất thửa số 201 và 125 tờ bản đồ số 05, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Bà Đào Thị T là người mua trúng đấu giá tài sản của vợ chồng ông Vương Đình K, bà Vương Thị L với giá là 58.530.000đ. Bà T đã thanh toán đủ số tiền trên tại Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Lâm Đồng vào ngày 17/11/2005.

Nhận thấy, quá trình kê biên, bán đấu giá tài sản có một số thiếu sót, vi phạm về mặt thủ tục; Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH đã gửi hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét hủy kết quả bán đấu giá tài sản. Ngày 27/02/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã xét xử phúc thẩm vụ án, tuyên hủy kết quả bán đấu giá tài sản, đồng thời xác định lỗi dẫn đến việc hủy kết quả bán đấu giá thuộc về cơ quan Thi hành án dân sự huyện LH.

Ngày 27/3/2019, bà Đào Thị T đã trực tiếp gửi văn bản yêu cầu bồi thường thiệt hại đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH. Số tiền bà T đề nghị bồi thường là 4.521.470.000đ. Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH đã tiếp nhận hồ sơ và thực hiện các thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, quá trình thương lượng giải quyết bồi thường thiệt hại không thành do không thống nhất được phương án xác

định thiệt hại. Theo quan điểm của cơ quan quản lý Nhà nước về công tác bồi thường thiệt hại thì cần phải căn cứ vào khung giá đất do Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành để xác định thiệt hại. Nhưng theo nội dung văn bản yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà T thì căn cứ vào giá thị trường của lô đất ở thời điểm hiện tại để tính thiệt hại yêu cầu bồi thường.

Nay, bà T khởi kiện yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH phải bồi thường thiệt hại là giá trị quyền sử dụng đất thửa 201, 125 tờ bản đồ 05 xã Tân Hà theo giá thị trường thì Chi cục thi hành án dân sự huyện LH không đồng ý mà đề nghị Tòa án căn cứ vào khung giá đất do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định thiệt hại.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại bản án Dân sự sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị T về việc *"Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản"* với Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng phải bồi thường cho bà Đào Thị T số tiền là 3.674.570.000đ.

2. Về án phí:

Hoàn trả cho bà Đào Thị số tiền 56.411.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0006826 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về chi phí tố tụng khác: Bà Đào Thị T chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá tài sản là 20.616.089đ. Số tiền này bà Đào Thị Tnộp đủ và đã được quyết toán xong.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án của các đương sự.

Ngày 27/5/2020 bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm căn cứ khung giá do Uỷ ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành để làm cơ sở tính toán, xác định thiệt hại của bà Đào Thị T.

Tại phiên tòa hôm nay: Ông K - đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bà T không đồng ý với kháng cáo của ông K, đề nghị giải quyết như án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại giai đoạn phúc thẩm cũng như tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, nêu quan điểm đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH. Căn cứ khoản 1, Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Xuất phát từ việc Chi cục thi hành án dân sự huyện LH không bàn giao được tài sản mua trúng đấu giá cho bà Đào Thị T là diện tích 5.530m^2 đất thuộc thửa số 201 và 125 tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại thôn Tân Đức, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng cùng toàn bộ tài sản trên đất do kết quả bán đấu giá bị huỷ nên bà T yêu cầu Toà án buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH phải thanh toán lại giá trị tài sản theo giá thị trường tại thời điểm Toà án xét xử. Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH đồng ý bồi thường cho bà T nhưng không thoả thuận được phương án bồi thường nên các bên phát sinh tranh chấp. Cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản"* là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH thì thấy rằng việc bồi thường cho bà T được thực hiện theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước ngày 20 tháng 6 năm 2017. Cụ thể, tại Điều 22 quy định "*Giá trị thiệt hại được bồi thường được tính tại thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường quy định tại Điều 43 của Luật này hoặc tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm xác định giá trị thiệt hại đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 52 và Điều 55 của Luật này. Trường hợp người yêu cầu bồi thường khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật này thì giá trị thiệt hại vẫn được tính tại thời điểm thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường trước đó*". Việc bà T mua trúng tài sản bán đấu giá ngày 17/10/2005 là ngay tình và bà đã nộp đủ tiền tương ứng với giá trị tài sản tại thời điểm mua năm 2005. Kết quả bán đấu giá tài sản bị hủy là do lỗi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, dẫn đến bà T bị thiệt hại. Do đó, Toà án cấp sơ

thẩm đã căn cứ vào kết quả thẩm định giá tài sản tại thời điểm tranh chấp để xác định giá trị bồi thường cho bà T là có căn cứ. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị đơn không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, án phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2020/DS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đào Thị T về việc *"Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản"* với Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng phải bồi thường cho bà Đào Thị T số tiền 3.674.570.000đ *(ba tỷ, sáu trăm bảy mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Hoàn trả cho bà Đào Thị T số tiền tạm ứng án phí 56.411.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0006826 ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

3. Về chi phí tố tụng khác: Bà Đào Thị T chịu số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thẩm định giá tài sản là 20.616.089đ. Số tiền này bà Đào Thị T nộp đủ và đã được quyết toán xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh LĐ (1);
- TAND H. Lâm Hà (02);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu AV – HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Vũ Thị Nguyệt